

Số: 334/2020/TBHH-TCTBDATHHMB

Hải phòng, ngày 09 tháng 10 năm 2020

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật luồng tàu, vùng quay tàu, vùng đậu tàu Cảng Xăng dầu Xuân Giang – Hà Tĩnh

NAN-27-2020

Vùng biển : Nghệ An

Tên luồng : Cửa Hội-Bến Thủy

Căn cứ đơn đề nghị thông báo hàng hải số 510/2020/CV-CNMT ngày 05/10/2020 của Chi nhánh Công ty cổ phần Thương mại Xây lắp và XNK miền Trung tại Hà Tĩnh;

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc thông báo về thông số kỹ thuật luồng tàu, vùng quay tàu, vùng đậu tàu Cảng Xăng dầu Xuân Giang – Hà Tĩnh (độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ") như sau:

1. Luồng tàu:

1.1. Chiều dài, bề rộng và hướng tuyến luồng:

Luồng tàu tính từ đoạn giao với luồng hàng hải Cửa Hội - Bến Thủy đến vùng quay tàu trước cảng, dài khoảng 991m, bề rộng tuyến luồng 60m, hướng tuyến luồng $229^{\circ}12'$ - $49^{\circ}12'$.

1.2. Độ sâu:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải rộng 60m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu đạt: -3,3m (âm ba mét ba).

2. Vùng quay tàu:

Trong phạm vi vùng quay tàu thiết kế được giới hạn bởi đường tròn đường kính 150m, tâm có tọa độ:

Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
18°39'47.5"	105°44'35.0"	18°39'43.9"	105°44'41.6"

độ sâu đạt: -3,8m (âm ba mét tám).

3. Vùng đậu tàu:

Trong phạm vi vùng đậu tàu trước cảng được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
B10	18°39'44.0"	105°44'34.5"	18°39'40.4"	105°44'41.2"

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
B12	18°39'42.7"	105°44'35.6"	18°39'39.1"	105°44'42.3"
B07	18°39'45.0"	105°44'38.5"	18°39'41.4"	105°44'45.2"
B05	18°39'47.4"	105°44'39.0"	18°39'43.9"	105°44'45.7"

độ sâu đạt: -4,0m (âm bốn mét).

Lưu ý:

- Dài cạn có độ sâu nhỏ nhất -3,8m, tại khu vực thượng lưu, từ điểm B12 kéo dài về phía hạ lưu khoảng 15m. Khu vực rộng nhất lấn vào vùng nước khoảng 2m;

- Dài cạn có độ sâu nhỏ nhất -2,7m, tại khu vực hạ lưu, từ điểm B07 kéo dài về phía thượng lưu khoảng 30m. Khu vực rộng nhất lấn vào vùng nước khoảng 5m.

Ghi chú: - Hải đồ cần cập nhật: VN40014, VI4N0014.

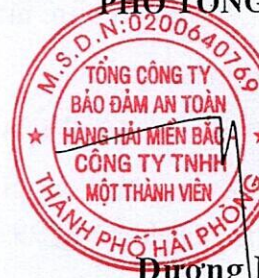
- Truy cập bản tin Thông báo hàng hải điện tử tại địa chỉ <http://www.vms-north.vn>

Nơi nhận:

- Bộ GTVT;
- Vụ ATGT - Bộ GTVT;
- Bộ tư lệnh Hải quân;
- Cục Hàng hải Việt Nam (kèm theo bình đồ);
- Báo Giao thông;
- Cục Đường thủy nội địa;
- Cục Cảnh sát biển;
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam:

- + Xí nghiệp Liên doanh Dầu khí VIETSOVPETRO (VSP);
- + Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC);
- + Công ty Cổ phần Vận tải khí Quốc tế (GAS SHIPPING);

- Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam;
- Tổng công ty Hàng hải Việt Nam;
- Hiệp hội Cảng biển Việt Nam;
- Cảng vụ hàng hải Nghệ An (kèm theo bình đồ);
- Cảng Nghệ Tĩnh (5b);
- Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam (để thông báo trên đài chuyên hải);
- Phòng cảnh sát giao thông đường thủy - công an Nghệ An
- Đại lý hàng hải Hải Phòng (VOSA Hải Phòng);
- Đại lý hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn);
- Công ty Vận tải biển Việt Nam (VOSCO);
- Công ty Vận tải biển III (VINASHIP);
- Công ty Vận tải Biển Đông (BISCO);
- Công ty Vận tải biển container Vinalines (VCSC);
- Công ty Vận tải biển Vinalines (VLC);
- Công ty Cổ phần hàng hải Đông Đô (DONG DO MARINE);
- Công ty Cổ phần Vận tải biển và Hợp tác lao động quốc tế (INLACO SAIGON);
- Công ty Vận tải biển Sài Gòn;
- Công ty Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam (VITRANSCHART);
- Công ty Vận tải và thuê tàu VIETFRACH (Hải Phòng);
- Công ty Vận tải thủy Bắc;
- Công ty Cổ phần đại lý vận tải SAFI (Hải Phòng);
- Công ty Cổ phần công nghiệp tàu thủy Hoàng Linh;



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Đương Ngọc Đức

- Tổng Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc:
- + Công ty Hoa Tiêu khu vực VI (kèm theo bình đồ)
- + BĐATHH Bắc Trung Bộ;
- + Xí nghiệp Khảo sát BĐATHH miền Bắc;
- + Phòng BĐATHH, KTKH, HTQT;
- + Lưu: VP.